

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-PT
Ngày: 15-02-2023
V/v Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Ngọc Bình

Ông Dư Thành Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Minh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2022/TLPT-DS ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc “Xin ly hôn”.

Do Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 50/2022/HNGĐ-ST ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2022/QĐ-PT ngày 04/11/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 13/2023/TB-PT ngày 03/02/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thái Ch, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Phạm Bính K – Văn phòng luật sư VT thuộc Đoàn luật sư Thành phố H.

2. Bị đơn: Anh Trần Hồng L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 42 đường Bùi Thị Xuân, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ hiện nay: Số nhà 157/8 đường H, Phường 1, thành phố BL, tỉnh LD.

3. *Người kháng cáo:* Anh Trần Hồng L- bị đơn.

(Chị Ch và anh L có đơn xin xét xử vắng mặt, luật sư Khiêm có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/12/2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thái Ch trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và Anh Trần Hồng L đăng ký kết hôn với nhau tại UBND phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến cát, tỉnh Bình Dương vào ngày 22/3/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với gia đình chị Ch tại khu phố 3, phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến cát, tỉnh Bình Dương. Trong quá trình chung sống với nhau, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, không chia sẻ được với nhau về mọi việc trong cuộc sống từ đó tình cảm vợ chồng không có sự hòa hợp. Cuối tháng 8/2020 anh L đã bỏ về Bảo Lộc sống cùng cha mẹ ruột, chị và 02 con vẫn sống cùng nhà ngoại tại thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Chị đã nhiều lần thuyết phục anh L về thị xã Bến Cát sống với mẹ con chị nhằm níu kéo hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh L không đồng ý. Nay tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, chị và anh L đã sống mỗi người một nơi không còn quan tâm gì đến nhau nữa, hôn nhân không hạnh phúc, chị đề nghị Tòa án cho ly hôn với anh L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Nguyễn Khải L1, sinh ngày 05/02/2017 và Trần Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 06/02/2019, hiện nay 02 con đang sống cùng chị. Khi ly hôn chị đề nghị được nuôi 02 con chung vì các cháu còn quá nhỏ và sống cùng mẹ từ bé. Chị đủ điều kiện để nuôi 02 con nên không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Ch khai không có.

Nợ chung: Chị Ch khai không có.

Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Anh Trần Hồng L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thái Ch đăng ký kết hôn đúng như chị Ch trình bày. Hai bên tự nguyện đi đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình vợ chồng sống chung với gia đình nhà vợ hạnh phúc bình thường, trong thời gian sống chung anh vẫn làm tròn trách nhiệm, người chồng, người cha, không ăn nhậu hay đánh đập, xúc phạm chị Ch. Cho đến tháng 8/2020 thì anh và bố của chị Ch xảy ra mâu thuẫn cãi vã, nên anh đã bỏ về Bảo Lộc sống cùng cha mẹ ruột từ đó cho đến nay, anh vẫn giữ liên lạc với chị Ch và thăm hỏi các con. Chị Ch yêu cầu được ly hôn với anh thì anh không đồng ý vì anh vẫn còn yêu thương chị Ch. Anh cũng đã khuyên bảo chị Ch đưa các con về Bảo Lộc để gia đình đoàn tụ nhưng chị Ch và gia đình vợ không đồng ý, nay chị Ch cương quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung đúng như chị Ch trình bày. Hiện nay 02 con đang sống cùng chị Ch và ông bà ngoại, anh vẫn thăm con và chu cấp tiền nuôi các con nhưng chị Ch không nhận. Trong trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh đề nghị được nuôi con Trần Nguyễn Khải L1, sinh ngày 05/02/2017 còn cháu Trần Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 06/02/2019 thì giao cho chị Ch nuôi. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh L khai không có.

Nợ chung: Anh L khai không có.

Tòa án đã tiến hành tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 26/5/2022 nhưng không thành.

Tại bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 50/2022/HNGĐ-ST ngày 21/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc đã xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thái Ch và Anh Trần Hồng L.
2. Về con chung: Giao 02 con chung Trần Nguyễn Khải L1, sinh ngày 05/02/2017 và Trần Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 06/02/2019 cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Ch không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.
3. Về tài sản chung: Chị Ch và anh L khai không có.
4. Về nợ chung: Chị Ch và anh L khai không có.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các bên đương sự.

Ngày 03/8/2022 bị đơn Anh Trần Hồng L có đơn kháng cáo yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Nguyễn Khải L1, sinh ngày 05/02/2017, không yêu cầu chị Ch phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên toà hôm nay,

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày chị Ch vẫn tạo điều kiện để anh L được thăm nom các con. Chị Ch có đủ điều kiện để nuôi con nên không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Từ tháng 8/2020 chị Ch và anh L không còn sống chung với nhau thì các con ở với chị Ch. Hơn nữa, các cháu còn nhỏ nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, nêu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: chị Nguyễn Thái Ch và Anh Trần Hồng L chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa chị Ch và anh L là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Chị Ch xin ly hôn, anh L không đồng ý nên các bên phát sinh tranh chấp. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp “*Xin ly hôn*” là đúng pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân, tài sản chung và nợ chung: sau khi xét xử sơ thẩm các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật.

[3] Về con chung: Xét kháng cáo của bị đơn Anh Trần Hồng L yêu cầu được trực tiếp nuôi con Trần Nguyễn Khải L1, sinh ngày 05/02/2017, không yêu cầu chị Ch phải cấp dưỡng nuôi con thì thấy rằng: chị Ch và anh L có 02 con chung Trần Nguyễn Khải L1, sinh ngày 05/02/2017 và Trần Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 06/02/2019. Cả chị Ch và anh L đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu được trực

tiếp nuôi con của chị Ch và anh L là chính đáng. Cả chị Ch và anh L đều có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con. Tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay chị Ch là người trực tiếp nuôi cả hai con, các con phát triển tốt cả thể chất và trí tuệ. Hơn nữa, các con còn nhỏ nên rất cần thiết được mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng để các cháu ổn định cuộc sống, tránh sự xáo trộn không cần thiết. Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, giao cho chị Ch trực tiếp nuôi cả hai con chung là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh L yêu cầu được nuôi con chung là Trần Nguyễn Khải L1, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ch không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên anh L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn Anh Trần Hồng L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân, tài sản chung và nợ chung: sau khi xét xử sơ thẩm các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao 02 con chung Trần Nguyễn Khải L1, sinh ngày 05/02/2017 và Trần Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 06/02/2019 cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành. Chị Ch không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thái Ch phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0004769 ngày 05/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc. Chị Ch đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Anh Trần Hồng L phải chịu 300.000đ án phí phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0005244 ngày 16/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc. Anh L đã nộp đủ án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC (1);
- VKSND tỉnh LD (1);
- TAND Tp. Bảo Lộc (02);
- Phòng KTNV&THA (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu AV – HS (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Vũ Thị Nguyệt